

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CHO HỌC SINH TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ QUA MÔI TRƯỜNG SỐ (THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM TẠI TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP OLYMPIA, HÀ NỘI)

Nguyễn Mạnh Hương*, Vũ Thị Loan**, Nguyễn Phan Tuyền***

* PGS.TS, Khoa Lịch sử, Trường ĐHSP Hà Nội

** ThS. NCS, Khoa Lịch sử, Trường ĐHSP Hà Nội

*** Học viên cao học, Khoa Lịch sử, Trường ĐHSP Hà Nội

Tóm tắt: *Dạy học nhằm phát triển năng lực học sinh thông qua môi trường số đang trở thành một xu hướng nổi bật, thể hiện những ưu thế rõ rệt trong giáo dục hiện đại. Bài viết này nhằm làm rõ khái niệm môi trường số và phân tích những cơ hội cũng như thách thức trong việc phát triển năng lực học sinh trong bối cảnh này. Trên cơ sở đó, chúng tôi đề xuất một số giải pháp sư phạm nhằm phát triển năng lực lịch sử thông qua các nền tảng số, với ví dụ thực tiễn được rút ra từ quá trình triển khai thử nghiệm tại Hệ thống Trường Olympia ở Hà Nội.*

Từ khóa: *Phát triển năng lực, năng lực lịch sử, môi trường số, lớp học đảo ngược, mô hình trường quốc tế.*

DEVELOPING STUDENT COMPETENCIES IN TEACHING HISTORY THROUGH DIGITAL ENVIRONMENTS (A PEDAGOGICAL EXPERIMENT AT THE OLYMPIA SCHOOLS, HANOI)

Nguyen Manh Huong*, Vu Thi Loan**, Nguy Phan Tuyen***

* Assoc. Prof. Dr., Faculty of History, Hanoi National University of Education

** M.A., PhD Candidate, Faculty of History, Hanoi National University of Education

*** Master's Student, Faculty of History, Hanoi National University of Education

Abstract: *Teaching that fosters student competencies through digital environments is emerging as a prominent trend, demonstrating clear advantages in contemporary education. This article aims to clarify the concept of digital environments and explore both the opportunities and challenges involved in enhancing student competencies within such settings. Based on these insights, we propose several pedagogical solutions for developing historical competencies through digital platforms, with practical applications drawn from an experimental implementation at The Olympia Schools in Hanoi.*

Keywords: *Competency development, historical competency, digital environment, flipped classroom, international school model.*

Nhận bài: 19/04/2025

Phản biện: 12/05/2025

Duyệt đăng: 16/05/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh chuyển đổi số, năng lực số đã trở thành thành tố cốt lõi của học sinh thế kỷ XXI, được xem là điều kiện thiết yếu để thích ứng và phát triển. Tuy nhiên, hầu hết các nghiên cứu hiện nay mới chỉ xây dựng khung năng lực tổng quát, chưa đi sâu vào tích hợp năng lực số trong từng môn học cụ thể, đặc biệt là môn Lịch sử. Đồng thời, việc phân tích môi trường số vẫn còn thiên lệch về công nghệ, chưa đánh giá đầy đủ vai trò của nó như một không gian học tập giúp hình thành và phát triển tư duy lịch sử cho học sinh.

Bài viết tập trung làm rõ khái niệm môi trường số trong mối liên hệ với dạy học Lịch sử (DHLS), phân tích thuận lợi và khó khăn tại các trường theo mô hình quốc tế, và đề xuất các phương pháp, hình thức dạy học phù hợp nhằm phát triển năng lực lịch sử của học sinh qua môi trường số. Thực nghiệm tại Trường phổ thông liên cấp Olympia (Hà Nội) được trình bày như một minh chứng cụ thể cho hiệu quả và tính khả thi của hướng tiếp cận này.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Quan niệm về phát triển năng lực cho HS trong DHLS ở trường trung học phổ thông

Tùy theo cách tiếp cận, nhưng về cơ bản, năng lực được hiểu là “*thuộc tính cá nhân, được hình thành, phát triển nhờ tổ chức sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí,... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể*” [1; tr.37]. Như vậy, nói đến “*năng lực*” tức là phải “*làm được*”, “*tạo ra được*” sản phẩm. Trong học tập của HS, năng lực là tổng hòa của kiến thức, kỹ năng, thái độ, nhưng phải được kiểm chứng qua môi trường/bối cảnh cụ thể.

Trong DHLS có ba thành phần cần hình thành và phát triển cho HS: *Tìm hiểu lịch sử, Nhận thức và tư duy lịch sử và Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học, nhưng cốt lõi là “nhận thức và tư duy lịch sử”* [3; tr.459]. Để phát triển các thành phần năng lực, GV cần phải “*giúp HS biết cách tìm tòi,*

khai thác các nguồn sử liệu, đồng thời biết cách phân tích sự kiện, quá trình LS và tự mình rút ra những nhận xét, đánh giá” [2; tr.75].

2.2. Môi trường số trong dạy học phát triển năng lực LS ở trường phổ thông

Ngày 25/02/2022, Thủ tướng ban hành Quyết định 131/QĐ-TTg về việc thúc đẩy dạy và học trên môi trường số. Môi trường số là không gian số hóa cho phép kết nối, tương tác và sáng tạo hiệu quả trong giáo dục.

Ba ưu thế nổi bật của môi trường số trong dạy học Lịch sử:

- **Học tập linh hoạt:** Học sinh có thể học mọi lúc, mọi nơi thông qua thiết bị điện tử và nền tảng như Padlet, giúp tiếp cận bài giảng, học liệu dễ dàng, phát triển năng lực lịch sử.

- **Tăng tương tác – trải nghiệm:** Dạy học trực tuyến qua hệ thống LMS (Canvas) và các công cụ tương tác giúp học sinh trao đổi, thảo luận mọi lúc, làm sâu sắc kiến thức lịch sử.

- **Không gian sáng tạo:** Học sinh vận dụng kiến thức để tạo sản phẩm công nghệ thực tiễn qua nền tảng số như Artstep, Canva.

Theo Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, giáo dục là lĩnh vực trọng điểm, trong đó môn Lịch sử cần chuyển đổi số qua: phát triển học liệu số, ứng dụng công nghệ dạy học, đổi mới phương pháp (dự án, lớp học đảo ngược, STEAM...), và sử dụng AI để cá nhân hóa người học.

2.3. Hình thức, phương pháp DHLS qua môi trường số nhằm phát triển năng lực cho HS tại các trường phổ thông

Phương pháp dạy học, trong đó có ứng dụng công nghệ thông tin có khả năng “đa năng”, nhưng không phải “vạn năng”. Trong phạm vi bài viết, chúng tôi giới thiệu một số hình thức, phương

pháp dạy học có ưu thế khi kết hợp môi trường số, thông qua thực nghiệm sư phạm tại Trường phổ thông liên cấp Olympia (Hà Nội).

2.3.1. Ứng dụng mô hình lớp học đảo ngược (flipped classroom) qua môi trường số nhằm phát triển năng lực Tìm hiểu lịch sử cho HS

Theo Chương trình GDPT 2018 và chương trình môn Lịch sử 2022, **năng lực Tìm hiểu lịch sử** là năng lực thành phần nền tảng, giúp học sinh tiếp cận lịch sử như một “nhà nghiên cứu nhỏ tuổi” thông qua việc đặt câu hỏi, tra cứu và đánh giá độ tin cậy của sử liệu. Năng lực này không chỉ hình thành tư duy lịch sử mà còn phát triển phương pháp học tập tích cực, độc lập và sáng tạo.

Một trong những phương pháp hiệu quả để phát triển năng lực này là **mô hình lớp học đảo ngược**, do Jon Bergmann và Aaron Sams khởi xướng năm 2007. Theo mô hình này, học sinh học lý thuyết tại nhà qua video, tài liệu số; thời gian trên lớp dành cho thảo luận, phân tích và vận dụng. Cách tiếp cận này giúp tối ưu hóa thời lượng học và làm sâu sắc kiến thức.

Nền tảng Nearpod được ứng dụng trong lớp học đảo ngược nhằm thiết kế bài giảng lịch sử tương tác. Qua các tính năng như “Draw It”, “Collaborate Board”, học sinh có thể phân tích bản đồ, nhận xét tư liệu lịch sử, từ đó phát triển tư duy độc lập, năng lực phân tích và tái hiện lịch sử trong môi trường học tập linh hoạt, hiện đại.

Ở Trường phổ thông liên cấp Olympia (Hà Nội), chúng tôi ứng dụng nền tảng này để triển khai nhiều kế hoạch bài dạy có sử dụng hình thức lớp học đảo ngược. Ví dụ, khi dạy học về “Thành tựu văn hoá - giáo dục” (Bài 20, *Việt Nam thời Lê sơ* (1428 – 1527), SGK Lịch sử và Địa lí 7, Bộ Kết nối tri thức và cuộc sống, chúng tôi thực hiện các giai đoạn sau:

Giai đoạn 1: Thiết kế của GV

Bước 1: Xác định mục tiêu/Yêu cầu cần đạt	
Dựa vào thang nhận thức Bloom Bloom's Taxonomy  Hình 1. Thang nhận thức của Bloom	- Giới thiệu/thuyết minh được về một danh nhân văn hoá xuất sắc của dân tộc; - Lý giải được nguyên nhân vì sao dưới thời Lê sơ, nước ta lại đạt được những thành tựu lớn như vậy. - Chỉ ra được tác dụng của việc tổ chức các khoa thi của nhà nước phong kiến; - Nhận xét được về tình hình giáo dục, thi cử, văn học thời Lê sơ? - Nêu được đặc điểm của điêu khắc thời Lê sơ. - HS trình bày được những thành tựu cơ bản về văn hoá – giáo dục của Đại Việt thời Lê sơ; - Hiểu và biết cách sử dụng tư liệu LS để tìm hiểu về những thành tựu văn hoá, giáo dục thời Lê sơ.

Bước 2: Xây dựng bài giảng E-learning	
Công việc	Lưu ý (tất cả được attach trên Nearpod.vn)
*) Nội dung các thành tựu tiêu biểu *) Video hỗ trợ/ Tư liệu đọc: - Nghệ thuật chèo, tuồng thời Lê sơ; - Danh nhân văn hoá thời Lê sơ (Nguyễn Trãi, Lê Thánh Tông, Ngô Sĩ Liên, Lương Thế Vinh); *) Quiz	- Dùng Loom ghi Power point (Tối đa 10p) - Tối đa 5p/video - Sử dụng Virtual museum - Tối đa 3 quiz, dùng Challenge kích thích HS.

Giai đoạn 2: HS tự học (GV giao nhiệm vụ học tập cho HS tìm hiểu thông tin, tự học các nội dung cơ bản trước khi đến lớp)

Hoạt động của HS	GV giám sát/hỗ trợ
- Theo dõi nội dung chính của video. - Tóm tắt nội dung chính bằng ngôn ngữ của bản thân; - Làm quiz; - Viết lại những điều chưa rõ => gửi GV	- Quản lý trực tiếp qua kết quả trên Nearpod/ Quiz => Đánh giá mức độ hoàn thành; phát hiện những nhầm lẫn chung,.... - Trả lời thắc mắc, câu hỏi của HS (nếu có)

Giai đoạn 3: Tổ chức hoạt động DH trên lớp (GV điều phối, hỗ trợ HS báo cáo, trình bày, thảo luận và mở rộng thông tin)

Mục tiêu: Lí giải được nguyên nhân nhà Lê Sơ lựa chọn Nho giáo làm quốc giáo, từ đó nhận xét được ảnh hưởng của Nho giáo đến đời sống xã hội thời Lê Sơ; Hiểu rõ về “Lễ Vinh quy bái tổ”; Lí giải được nguyên nhân nhà Lê Sơ cho phục hồi chèo và tuồng.

Hoạt động của HS và GV	Lưu ý
- Nhắc lại/Review (Thời gian 5-15ph): + HS tham gia game.	Kết quả > 50% GV sẽ tiếp tục tiến hành phương pháp.
- Giải quyết các tình huống do GV đặt ra ở mức độ vận dụng (có thể được rút ra từ các câu hỏi trong quá trình HS phản hồi khi tự học): theo cặp/nhóm + Nhóm 1: Tín ngưỡng - tôn giáo; + Nhóm 2: Giáo dục – khoa cử; + Nhóm 3: Văn học + Nhóm 4: Khoa học - Nghệ thuật - Các nhóm nghe thuyết trình, ghi chép theo kĩ thuật 3 - 2 - 1. - Phần phản biện: + Các nhóm còn lại nhận xét theo kĩ thuật 3 – 2 – 1. + GV nhận xét và chốt kiến thức.	Theo logic từ Tín ngưỡng – tôn giáo => giáo dục khoa cử => văn học => Khoa học - nghệ thuật.

Giai đoạn 4: Sau giờ học (PHẢN CHIẾU)

- HS có thể chọn thực hiện:
 + Bài thuyết minh về một công trình, danh nhân văn hoá tiêu biểu thời Lê sơ;
 + Viết blog cảm nhận/ giới thiệu về những thành tựu văn hoá thời Lê sơ;
 + Thiết kế poster quảng bá về văn hoá Đại Việt thời Lê sơ (khuyến khích dùng phong cách Infographic);

+ Biên tập và quay video giới thiệu với người thân trong gia đình về văn hoá thời Lê Sơ.

Quá trình phát triển năng lực Tìm hiểu lịch sử của học sinh thể hiện rõ ở giai đoạn 2 và 3 của mô hình lớp học đảo ngược, khi học sinh chủ động tiếp cận kiến thức qua tài nguyên số. Tác giả nhấn mạnh vai trò quan trọng của việc kiểm soát tự học, bởi đây là nền tảng để học sinh tham gia hiệu quả vào các thảo luận mở rộng trên lớp.

Trong năm học 2021–2022, thực nghiệm với 100 học sinh lớp 7 tại trường Olympia cho thấy: 79% học sinh tham gia tự học qua bài giảng trực tuyến, trong đó 93,6% hoàn thành các câu hỏi gọi mở. Học sinh thể hiện sự chủ động trong việc phân tích, kết nối sự kiện và trả lời các câu hỏi mang tính tư duy.

Thông tin từ câu trả lời tự học giúp giáo viên xác định các nội dung cần mở rộng, từ đó xây dựng bài học phù hợp với mỗi quan tâm thực tế của học sinh. Hình thức này tạo điều kiện cho học sinh hình thành kỹ năng học lịch sử độc lập, có định hướng, hiệu quả hơn so với phương pháp truyền thống. Tuy nhiên, vẫn còn 21% học sinh chưa tham gia, cho thấy cần tăng cường hỗ trợ để đảm bảo sự đồng đều trong tiếp cận công nghệ và ý thức tự học. Tổng thể, môi trường số đã khẳng định vai trò tích cực trong phát triển năng lực lịch sử cốt lõi – chủ động và khoa học

2.3.2. Ứng dụng phần mềm LMS Canvas nhằm phát triển năng lực Nhận thức và tư duy lịch sử cho HS

NLSL bao gồm ba năng lực thành phần là *tìm hiểu lịch sử; nhận thức và tư duy lịch sử; vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học*. Trong đó, năng lực nhận thức và tư duy lịch sử gồm nhiều kỹ năng quan trọng như: tư duy theo trình tự thời

gian, sử dụng tư liệu lịch sử, phân tích – diễn giải sự kiện, nghiên cứu và đánh giá tư liệu, cũng như ra quyết định trong các tình huống có tính lịch sử [5]. Trong đó, tư duy theo trình tự thời gian là nền tảng, giúp HS hiểu mối quan hệ giữa các sự kiện, phân biệt quá khứ – hiện tại – tương lai, cũng như xây dựng lại tiến trình và bối cảnh lịch sử một cách có logic. Đồng thời, việc hiểu và diễn giải lịch sử đòi hỏi HS phải biết so sánh, đánh giá các quan điểm sử học khác nhau, nhận diện các mối liên hệ nhân – quả và kết nối lịch sử với hiện tại.

Để có thể phát triển được kỹ năng trên, việc ứng dụng môi trường số trong dạy học hiện nay là một lợi thế. Trong bài viết này, chúng tôi đề cập đến việc ứng dụng **LMS Canvas** nhằm phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử. LMS Canvas đóng vai trò như một hệ sinh thái học tập toàn diện, nơi GV có thể tổ chức bài học thành các mô-đun (modules) theo dòng thời gian hoặc chủ đề lịch sử. Mỗi công cụ khác nhau trên Canvas có thể được ứng dụng để phát triển các kỹ năng khác nhau trong năng lực nhận thức và tư duy lịch sử. Trong quá trình thiết kế, triển khai dạy học với hệ thống LMS Canvas tại trường PTLC Olympia (Hà Nội), chúng tôi nhận thấy công cụ chính trên Canvas có thể được sử dụng hiệu quả để phát triển nhóm năng lực này cụ thể như sau:

Tính năng Canvas	Mục tiêu phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử	Cách khai thác
Modules (Học phần)	Tư duy phân tích – diễn giải logic lịch sử	- Xây dựng các mô-đun bài học theo dòng thời gian hoặc chủ đề (Hình 7) - Xây dựng và đính kèm các loại tư liệu khác nhau trong mỗi bài học/ chủ đề (Hình 8)
Discussions (Thảo luận)	Phản biện, đánh giá, lập luận, so sánh quan điểm	- Thiết kế thảo luận theo tình huống lịch sử, đặt HS vào vai các nhân vật hoặc lập luận theo góc nhìn khác nhau (Hình 9) - Yêu cầu dẫn chứng từ nguồn tư liệu số.
Assignments + Quizzes (Bài tập)	Nhận diện, đánh giá, so sánh, phân tích sự kiện, vận dụng kiến thức	- Thiết kế và giao bài dạng: phân tích các nguyên nhân – kết quả của một sự kiện; bài viết lịch sử; phản biện giả thuyết; giải thích tác động/ hệ quả,...
Rubrics (Tiêu chí đánh giá)	Phản biện, đánh giá, lập luận, so sánh quan điểm	- Tạo tiêu chí đánh giá HS theo các biểu hiện năng lực: lập luận, so sánh, giải thích, đánh giá sự kiện,...
SpeedGrader (Chấm điểm)	Phản hồi và điều chỉnh tư duy của học sinh kịp thời	- GV đưa nhận xét nhanh – cụ thể – cá nhân hóa giúp HS biết cách cải thiện năng lực tư duy, diễn giải lịch sử (Hình

Studio (nếu có)	Tư duy trực quan, sáng tạo lịch sử	- GV tạo các clip bài giảng với phân ghi hình bản thân - HS tạo clip mô phỏng diễn biến lịch sử, kể chuyện lịch sử, thuyết trình,... từ các góc nhìn khác nhau để phát triển tư duy đa chiều, sự sáng tạo và đánh giá bối cảnh.
-----------------	------------------------------------	--

2.3.3. Ứng dụng môi trường số trong hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học cho HS

Hoạt động trải nghiệm trong DHLS được hiểu là hình thức tổ chức cho HS tham gia trực tiếp vào các tình huống gần với thực tiễn lịch sử nhằm tạo điều kiện để các em “sống lại” với quá khứ. Theo quan điểm của lý luận dạy học hiện đại, hoạt động trải nghiệm có thể được chia thành ba nhóm: *trải nghiệm tại lớp học* (mô phỏng, nhập vai, xử lý tình huống), *trải nghiệm ngoài lớp học* (tham quan bảo tàng, di tích), và *trải nghiệm qua môi trường số*

(học lịch sử qua thực tế ảo, nền tảng tương tác số). Để phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học cho HS thì trải nghiệm qua môi trường số, ở đây chúng tôi đề cập tới bảo tàng ảo, là một giải pháp hữu ích trong thời đại công nghệ hiện nay khi các bảo tàng hầu hết đều có phần tham quan ảo hoặc chính GV cũng có thể tự thiết kế các bảo tàng ảo tùy theo mục đích và nhu cầu sử dụng của từng bài học cụ thể. Từ thực tế áp dụng, nhóm tác giả đề xuất một số hoạt động có thể ứng dụng bảo tàng ảo nhằm phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử cho HS theo bảng sau:

Hoạt động	Mục tiêu năng lực phát triển	Biểu hiện ở HS
1. Tham quan bảo tàng ảo theo chủ đề lịch sử (các triều đại, các cuộc cách mạng, văn hoá...)	Nhận thức lịch sử trong bối cảnh không gian – thời gian cụ thể	Nhận biết sự kiện, nhân vật, hiện vật; hiểu quá trình và tác động lịch sử
2. Bản ghi chép các sử liệu qua tour ảo	Tư duy phân tích – mô tả – giải thích	Xác định nội dung, nguồn gốc, vai trò, các thông tin và ý nghĩa của các sử liệu đó trong tiến trình lịch sử
3. Viết nhật ký trải nghiệm/ thuyết trình về một tuyến tham quan ảo	Tư duy phản chiếu – diễn giải lịch sử	Trình bày góc nhìn cá nhân, đưa ra lập luận về vai trò của các sự kiện/nhân vật được tiếp cận
4. So sánh các sử liệu về cùng chủ đề được triển lãm trong bảo tàng ảo	Tư duy đa chiều – so sánh – đánh giá	Chỉ ra được điểm giống, khác nhau giữa các sử liệu về cùng 1 chủ đề. Từ đó đưa ra nhận định, đánh giá bước đầu theo quan điểm cá nhân

III. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ

Môi trường số đang dần khẳng định vai trò như một yếu tố thúc đẩy đổi mới dạy học lịch sử theo định hướng phát triển năng lực. Kết quả thực nghiệm bước đầu cho thấy, việc ứng dụng các hình thức như lớp học đảo ngược (với Nearpod), hệ thống LMS Canvas và trải nghiệm qua bảo

tàng ảo đã góp phần cụ thể vào việc hình thành và phát triển các năng lực lịch sử cho HS. Trong bối cảnh các trường phổ thông theo mô hình quốc tế ngày càng mở rộng, môi trường số không chỉ là công cụ hỗ trợ mà còn là không gian học tập linh hoạt, phù hợp với nhu cầu đa dạng của người học.

Trên cơ sở thực tiễn triển khai, nhóm tác giả

đề xuất: (1) Các nhà trường cần tiếp tục đầu tư hạ tầng công nghệ, phát triển nguồn học liệu số gắn với chương trình các môn học nói chung và môn Lịch sử nói riêng; (2) GV cần được bồi dưỡng chuyên sâu về thiết kế học liệu tích hợp công nghệ, tạo hoạt động tương tác và đánh giá

theo hướng phát triển năng lực; (3) Các cơ sở đào tạo sư phạm cần tích hợp nội dung khai thác môi trường số trong dạy học lịch sử vào chương trình đào tạo và bồi dưỡng GV nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số giáo dục hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2022). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử, ban hành kèm theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*.
3. Ninh, Nguyễn Văn (2023). *Xây dựng Khung đánh giá thành phần năng lực nhận thức và tư duy lịch sử của học sinh theo chương trình môn Lịch sử năm 2022*. Trong Bộ Giáo dục và Đào tạo (Ed.), *Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia, Môn Lịch sử trong chương trình giáo dục phổ thông mới: Vấn đề đặt ra đối với nghiên cứu, giảng dạy*, NXB ĐHSP.
4. Nguyễn, Hồng Liên, & Trần, Bích Hạnh (2022). *Chương trình môn lịch sử và một số định hướng dạy học phát triển năng lực tư duy lịch sử cho học sinh*. *Tạp chí Khoa học giáo dục Việt Nam*, 18(S2).
5. American Historical Association. (n.d.). Historical thinking skills. <https://www.historians.org/teaching-and-learning/teaching-resources-for-historians/teaching-and-learning-in-the-digital-age/the-history-of-the-americas/the-conquest-of-mexico/for-teachers/setting-up-the-project/historical-thinking-skills#1>